

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191**  
**Lớp UDPM 2 K9 Mã lớp học 25,619 Thực hành**

Môn học: UMH37 TK trình diễn trên máy tính

Giáo viên: Trần Việt Cường

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 19/08 đến 28/10/2019

| STT | Mã SV    | Họ và tên              | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD170944 | Nguyễn Phúc Anh        | 04/08/1999 | 8    |       | Anh       |         |
| 2   | CD170906 | Nguyễn Văn Chuẩn       | 06/12/1999 | 10   |       | Chuẩn     |         |
| 3   | CD170946 | Nguyễn Tiến Đạt        | 15/10/1999 | 5    |       | Đạt       |         |
| 4   | CD171897 | Lê Văn Đông            | 23/05/1999 | 6    |       | Đông      |         |
| 5   | CD171641 | Phạm Trung Đông        | 10/07/1998 | 6    |       | Đông      |         |
| 6   | CD170804 | Tạ Quang Đức           | 09/02/1999 | 3    |       | Đức       |         |
| 7   | CD172025 | Dương Ngọc Dũng        | 21/06/1997 | 6    |       | Dũng      |         |
| 8   | CD171248 | Nguyễn Phương Duy      | 19/05/1999 | 4    |       |           |         |
| 9   | CD171489 | Phạm Đức Hậu           | 08/05/1999 | 2    |       | Hậu       |         |
| 10  | CD171000 | Lưu Minh Hiếu          | 09/08/1999 | 7    |       | Hiếu      |         |
| 11  | CD171259 | Nguyễn Trung Hiếu      | 18/09/1998 | 6    |       | Hiếu      |         |
| 12  | CD172331 | Trịnh Quang Hiếu       | 08/08/1998 | 6    |       | Hiếu      |         |
| 13  | CD172155 | Nguyễn Thị Hoa         | 28/02/1999 | 9    |       | Hoa       |         |
| 14  | CD172373 | Nguyễn Thị Hoa         | 09/11/1999 | 8    |       | Hoa       |         |
| 15  | CD172245 | Dương Việt Hoàng       | 08/02/1999 | 4    |       | Hoàng     |         |
| 16  | CD172288 | Nguyễn Việt Hùng       | 06/12/1999 | 4    |       | Hùng      |         |
| 17  | CD172339 | Nguyễn Đoàn Khang      | 26/11/1999 | 2    |       | Khang     |         |
| 18  | CD170930 | Nguyễn Tuấn Khanh      | 18/07/1999 | 9    |       | Khanh     |         |
| 19  | CD171910 | Lê Hoàng Mai           | 20/07/1999 | 8    |       | Mai       |         |
| 20  | CD172241 | Bùi Hoàng Minh         | 20/06/1999 | 4    |       | Minh      |         |
| 21  | CD172446 | Nguyễn Xuân Nam        | 26/05/1999 | 8    |       | Nam       |         |
| 22  | CD172864 | Hoàng Bảo Ngọc         | 02/10/1999 | 7    |       | Ngọc      |         |
| 23  | CD172355 | Nguyễn Thị Nhân        | 16/01/1999 | 6    |       | Nhân      |         |
| 24  | CD173262 | Nguyễn Minh Phúc       | 08/06/1999 | 6    |       | Phúc      |         |
| 25  | CD173380 | Nguyễn Duy Phương      | 30/07/1999 | 7    |       | Phương    |         |
| 26  | CD171151 | Trương Tuấn Phương     | 30/07/1999 | 5    |       | Phương    |         |
| 27  | CD171355 | Đỗ Đức Quang           | 16/08/1999 | 6    |       | Quang     |         |
| 28  | CD172298 | Nguyễn Hữu Sang        | 10/11/1997 | 8    |       |           |         |
| 29  | CD172259 | Đoàn Cao Sơn           | 02/06/1999 | 7    |       | Sơn       |         |
| 30  | CD171842 | Đào Duy Tân            | 29/03/1999 | 6    |       | Tân       |         |
| 31  | CD173798 | Phạm Văn Thắng         | 27/01/1999 | 3    |       | Thắng     |         |
| 32  | CD173847 | Ngô Xuân Thanh         | 24/10/1995 | 4    |       | Thanh     |         |
| 33  | CD173830 | Nguyễn Ngọc Tuấn Thành | 21/11/1999 | 2    |       |           |         |
| 34  | CD171656 | Phạm Văn Thoan         | 09/05/1997 | 8    |       | Thoan     |         |
| 35  | CD173760 | Nguyễn Việt Thuận      | 26/11/1998 | 6    |       | Thuận     |         |



| STT | Mã SV    | Họ và tên        | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 36  | CD172095 | Phạm Minh Tiền   | 15/05/1999 | 7    |       | Tiền      |         |
| 37  | CD172172 | Nguyễn Văn Toán  | 21/09/1999 | 5    |       | Toán      |         |
| 38  | CD172699 | Đặng Sỹ Trường   | 18/12/1998 | 6    |       | Trường    |         |
| 39  | CD171552 | Hoàng Anh Tuấn   | 03/05/1999 |      |       |           | khog TH |
| 40  | CD162851 | Trần Đức Tuệ     | 06/06/1998 |      |       |           | khog TH |
| 41  | CD171768 | Phạm Tú Uyên     | 25/12/1999 | 4    |       | Uyên      |         |
| 42  | CD172191 | Trần Thị Vân     | 23/09/1999 | 4    |       | Vân       |         |
| 43  | CD171453 | Dương Quốc Việt  | 13/09/1999 | 5    |       | Việt      |         |
| 44  | CD172621 | Nguyễn Đăng Vĩnh | 03/10/1999 | 5    |       | Vĩnh      |         |

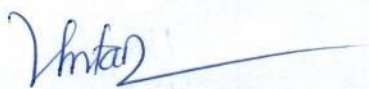
Tổng số SV tham gia thực hành.....42.....

Số sinh viên đạt.....30.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỞNG KHOA